

Số: 51 /2026/QĐ-CTUBND

Gia Lai, ngày 21 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định phân cấp thẩm quyền quyết định giao quản lý, xử lý tài sản
và phê duyệt Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ
thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai.**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15,
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 đã được sửa
đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15,
Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số
56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 44/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý,
sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được sửa đổi,
bổ sung bởi Nghị định số 99/2026/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân
định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà
nước của Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Nghị định số 127/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân
cấp thẩm quyền quản lý Nhà nước trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công;*

*Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân định
thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước
của Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Kết luận số 366-KL/ĐU ngày 16/5/2026 của Ban Thường vụ Đảng
ủy UBND tỉnh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Văn bản số 198/TTr-SXD
ngày 28/4/2026; Chủ tịch Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định phân
cấp thẩm quyền quyết định giao quản lý, xử lý tài sản và phê duyệt Đề án khai
thác tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này phân cấp thẩm quyền quyết định giao quản lý, xử lý tài sản
và phê duyệt Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ thuộc phạm vi
quản lý của tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan quản lý đường bộ cấp tỉnh: Sở Xây dựng.
2. Cơ quan quản lý đường bộ cấp xã: Ủy ban nhân dân xã, phường (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã).
3. Cơ quan, đơn vị quản lý tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ là Sở Xây dựng; cơ quan chuyên môn về đường bộ cấp xã và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.
4. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và các đối tượng khác được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ trực tiếp quản lý tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ.

Điều 3. Phân cấp thẩm quyền xử lý tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ

1. Thu hồi tài sản.
2. Điều chuyển tài sản giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương.
3. Thanh lý tài sản.

Điều 4. Phân cấp thẩm quyền phê duyệt Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ

1. Phê duyệt Đề án chuyển nhượng quyền thu phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ.
2. Phê duyệt Đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ.
3. Phê duyệt Đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ.

Điều 5. Phân cấp thẩm quyền quyết định giao quản lý, xử lý tài sản và phê duyệt Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ

1. Phân cấp thẩm quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định giao quản lý, xử lý tài sản và phê duyệt Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ thuộc phạm vi quản lý của cấp xã theo quy định tại Quyết định số 86/2025/QĐ-UBND ban hành Quy định việc quản lý đường tỉnh, đường đô thị, đường xã, đường thôn trên địa bàn tỉnh Gia Lai.
2. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm:
 - a) Tổ chức thực hiện các nội dung được phân cấp theo đúng quy định của pháp luật;
 - b) Chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về quyết định giao quản lý, xử lý tài sản và phê duyệt Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ thuộc phạm vi quản lý;
 - c) Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo tình hình giao quản lý, xử lý tài sản và phê duyệt Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ về Sở Xây dựng và cơ quan tài chính theo quy định.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện nội dung được phân cấp quy định tại Quyết định này; tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; đề xuất xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức khác được Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ trực tiếp quản lý tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Quy định này và thực hiện trình tự, thủ tục xử lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị có ý kiến về Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Xây dựng) để kịp thời bổ sung, chỉnh sửa và giải quyết theo thẩm quyền./

Điều 7. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2026.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 8;
- Các Bộ: Xây dựng, Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT và các Phó CTUBND tỉnh;
- Sở Tư Pháp;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TT PVHCC, X2.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tự Công Hoàng